

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH VIỆT QUANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH VIỆT QUANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107798550

3. Ngày thành lập: 12/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, số 6, ngõ 598, đường Kim Giang, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
2.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
3.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
4.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
5.	Cơ sở lưu trú khác	5590
6.	Bán buôn tổng hợp	4690
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
10.	Đại lý du lịch	7911
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659

13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
15.	Phá dỡ	4311
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
18.	Xây dựng nhà các loại	4100
19.	Xây dựng công trình công ích	4220
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329(Chính)
21.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
22.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Dịch vụ ăn uống khác - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.	5629
25.	Điều hành tua du lịch	7912
26.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
27.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
28.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
29.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
32.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Lắp đặt hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa ; Lắp đặt hệ thống lò sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa ;	4322
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
39.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Lắp ráp, bảo dưỡng, bảo trì các sản phẩm điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điện công nghiệp, máy tính;	3312
40.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
41.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
43.	Trồng cây hàng năm khác	0119
44.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
45.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế máy móc và thiết bị;	7110
46.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
47.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
48.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
49.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
50.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
51.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
53.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
54.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
55.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
56.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
57.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5610

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THIÊM TRƯỜNG	Thôn 8, Xã Xuân Quang, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	686.000	6.860.000.000	70,000	172384288	
			Tổng số	686.000	6.860.000.000	70,000		
2	NGÔ THỊ NGUYỄN	Thôn 8, Xã Xuân Quang, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	98.000	980.000.000	10,000	174829466	
			Tổng số	98.000	980.000.000	10,000		
3	NGÔ QUANG TẤN	Đội 10, Xã Đại Áng, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	196.000	1.960.000.000	20,000	0270840000 98	
			Tổng số	196.000	1.960.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THIÊM TRƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 172384288

Ngày cấp: 09/10/2015

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 8, Xã Xuân Quang, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 6, ngõ 598, đường Kim Giang, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội